

Số: 0568 /CNBT

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2026

Về việc công bố Báo cáo thường niên năm 2025

Kính gửi:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội.

1. Tên Công ty : CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẾN THÀNH
(Mã chứng khoán: BTW)

2. Trụ sở chính : 194 Pasteur, Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh

3. Điện thoại : (028) 38297147 – Hotline: 1900068868

4. Fax : (028) 38229778

5. Người thực hiện công bố thông tin:

Họ và tên : NGUYỄN HOÀI NAM – Giám đốc Công ty

6. Loại thông tin công bố:

☐ 24h☐ 72h☐ Yêu cầu☐ Bất thường☒ Định kỳ

7. Nội dung thông tin công bố:

Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành công bố thông tin Báo cáo thường niên năm 2025 được lập theo quy định tại Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán.

8. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành vào ngày 31 /3/2026 tại đường dẫn: www.capnuocbenthanh.com (vào Mục “Công bố thông tin” chọn “Báo cáo thường niên”).

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

* **Đính kèm:** Báo cáo thường niên năm 2025 Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thành viên HĐQT Công ty;
- Thành viên BKS Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Kế toán trưởng Công ty;
- Lưu: VT, TC-HC.

NGƯỜI THỰC HIỆN CBTT
GIÁM ĐỐC

CÔNG TY
CỔ PHẦN
CẤP NƯỚC
BẾN THÀNH

THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Nguyễn Hoài Nam



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẾN THÀNH

Địa chỉ : Số 194 Pasteur, Phường Xuân Hòa, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại : (028) 38 297 147 – Hotline : 1900 068 868 ★ Fax : (028) 38 229 778

E-mail : capnuocbenthanh@vnn.vn ★ Website : www.capnuocbenthanh.com

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025

**(Theo quy định của Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020
hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)**

47
ÔN
Ổ F
P
N
10

Số: 0567 /BC-CNBT-TCHC

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2026

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2025
CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẾN THÀNH

(Theo quy định của Thông tư 96/2020/TT-BTC ngày 16/11/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

I. THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin tổng quát:

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẾN THÀNH**
- Mã số doanh nghiệp: 0304789925, đăng ký lần đầu ngày 08/01/2007, đăng ký thay đổi lần thứ 9 ngày 17/9/2025 tại Phòng đăng ký kinh doanh Thành phố Hồ Chí Minh.
- Vốn điều lệ : 93.600.000.000 đồng
(Chín mươi ba tỷ sáu trăm triệu đồng chẵn)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 93.600.000.000 đồng
- Địa chỉ : 194 Pasteur, phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh
- Điện thoại : (028)38297147 – Hotline: 1900068868
- Fax : (028)38229778
- Website : www.capnuocbenthanh.com
- Mã cổ phiếu : BTW
- Quá trình hình thành và phát triển:

Tiền thân của Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành là Chi nhánh Cấp nước Sài Gòn, đơn vị trực thuộc Công ty Cấp nước Thành phố Hồ Chí Minh, được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 01/7/1991 theo Quyết định số 202/QĐ-TCNSTL ngày 31/7/1991 của Sở Giao thông Công chánh Thành phố Hồ Chí Minh.

Từ tháng 9/2005, Chi nhánh được đổi tên thành Chi nhánh Cấp nước Bến Thành theo Quyết định số 62/QĐ-TCT-TC ngày 31/8/2005 của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn, sau khi Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn được thành lập.

Ngày 31/12/2005, Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 6652/QĐ-UBND phê duyệt phương án và chuyển Chi nhánh Cấp nước Bến Thành thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn thành Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành.

Ngày 04/12/2006, Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông thành lập, thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động; định hướng sản xuất kinh doanh giai đoạn 2006 – 2008 và bầu Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành chính thức hoạt động theo mô hình công ty cổ phần từ ngày 01/02/2007 theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0304789925 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 08/01/2007.

Ngày 04/3/2010, được sự chấp thuận của Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, cổ phiếu của Công ty chính thức được giao dịch trên thị trường UPCoM.

Ngày 14/11/2017, cổ phiếu của Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành chính thức niêm yết tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX) với mã chứng khoán BTW, số lượng cổ phiếu niêm yết là 9.360.000 cổ phiếu, tương ứng giá trị niêm yết theo mệnh giá là 93.600.000.000 đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

a. Ngành nghề kinh doanh:

Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành hoạt động chính trong lĩnh vực quản lý, đầu tư phát triển hệ thống cấp nước; cung ứng và kinh doanh nước sạch phục vụ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất theo quy định của pháp luật.

Bên cạnh hoạt động cốt lõi, Công ty còn triển khai các hoạt động liên quan bao gồm: xây dựng các công trình cấp nước; tái lập mặt đường đối với các công trình chuyên ngành cấp nước và các công trình hạ tầng kỹ thuật khác. Công ty cung cấp dịch vụ tư vấn đầu tư xây dựng; thiết kế xây dựng công trình cấp – thoát nước, công trình dân dụng, công nghiệp và hạ tầng kỹ thuật đô thị; khảo sát địa hình phục vụ xây dựng công trình; lập, quản lý dự án và giám sát thi công các công trình cấp – thoát nước và hạ tầng kỹ thuật đô thị.

Ngoài ra, Công ty thực hiện các hoạt động khác có liên quan đến ngành nước phù hợp với chức năng, năng lực và theo đúng quy định của pháp luật cũng như Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

b. Địa bàn kinh doanh:

Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành chịu trách nhiệm quản lý và cung cấp nước sạch cho khách hàng trên địa bàn các phường Bến Thành, Cầu Ông Lãnh, Sài Gòn, Tân Định, Bàn Cờ, Nhiêu Lộc và Xuân Hòa thuộc Thành phố Hồ Chí Minh (tương ứng địa bàn Quận 1 và Quận 3 trước đây, không bao gồm các phường 12, 13 và 14 của Quận 3).

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

a. Mô hình quản trị:

Mô hình quản trị của Công ty bao gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc.

b. Cơ cấu bộ máy quản lý:

- Ban Giám đốc của Công ty gồm: Giám đốc và 02 Phó Giám đốc, với cơ cấu và phân công nhiệm vụ như sau:

+ Giám đốc: Chịu trách nhiệm điều hành chung toàn bộ hoạt động của Công ty. Trực tiếp phụ trách Phòng Tổ chức – Hành chính, Phòng Kế toán – Tài chính, Phòng Kế hoạch – Vật tư và Ban Quản lý Dự án.

+ Phó Giám đốc phụ trách kỹ thuật: Phụ trách Phòng Kỹ thuật, Phòng Công nghệ Thông tin, Ban Quản lý Giảm nước không doanh thu và Đội Thi công – Xây lắp.

+ Phó Giám đốc phụ trách kinh doanh: Phụ trách Phòng Kinh doanh Dịch vụ Khách hàng, Đội Quản lý Ghi thu nước và thực hiện điều hành hỗ trợ các hoạt động của Phòng Tổ chức – Hành chính.

- 10 phòng, ban, đội chuyên môn nghiệp vụ:

+ Phòng Tổ chức – Hành chính

+ Phòng Kế toán – Tài chính

+ Phòng Kế hoạch – Vật tư

+ Ban Quản lý Dự án

+ Phòng Kinh doanh Dịch vụ Khách hàng

+ Đội Quản lý Ghi thu nước

+ Phòng Công nghệ Thông tin

+ Phòng Kỹ thuật

+ Ban Quản lý giảm nước không doanh thu

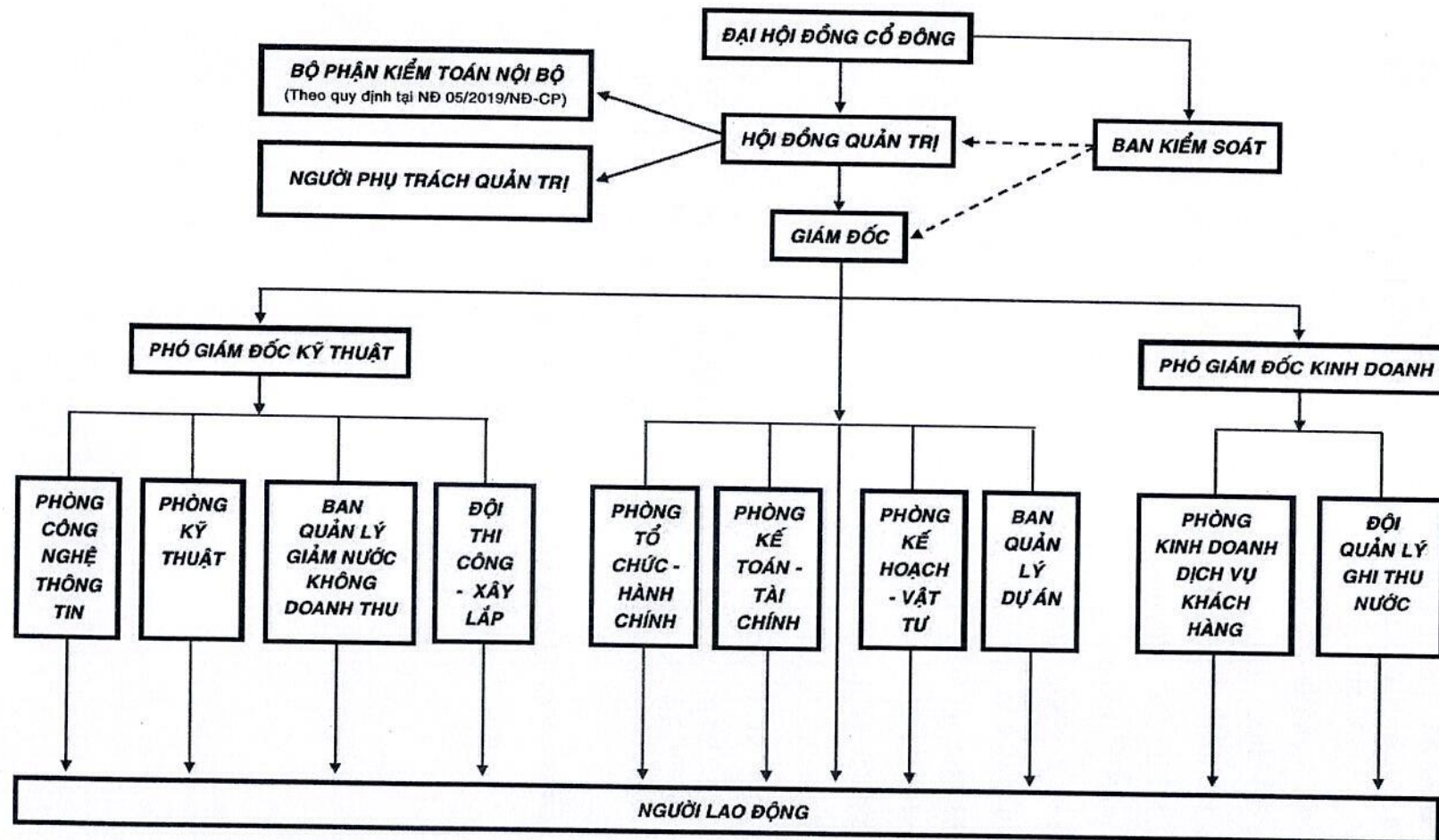
+ Đội Thi công – Xây lắp

- 01 Bộ phận Kiểm toán nội bộ

(Năm 2020, Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành ban hành Quyết định số 06/QĐ-CNBT-HĐQT ngày 31/8/2020 về việc thành lập bộ phận kiểm toán nội bộ theo quy định tại Nghị định số 05/2019/NĐ-CP ngày 22/01/2019 của Chính phủ).

c. Các công ty con, công ty liên kết: Không

SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP NƯỚC BẾN THÀNH



4. Định hướng phát triển:

a. Các mục tiêu chủ yếu:

- Bảo đảm cung cấp nước sạch an toàn, liên tục, đạt chất lượng và áp lực theo quy định, đáp ứng đầy đủ nhu cầu của người dân và khách hàng; duy trì tỷ lệ 100% hộ dân trên địa bàn được cấp nước sạch.
- Phân đầu hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch về sản lượng nước tiêu thụ, doanh thu, lợi nhuận và tỷ lệ chi trả cổ tức; đồng thời bảo toàn và phát triển vốn của Công ty.
- Tập trung đầu tư hoàn thiện, phát triển, cải tạo và sửa chữa mạng lưới cấp nước trên địa bàn quản lý; bảo đảm chất lượng công trình gắn với công tác giảm thất thoát, thất thu nước.
- Thực hiện hiệu quả lộ trình giảm tỷ lệ thất thoát nước xuống dưới 10,6% vào cuối năm 2025; từng bước nâng cao hiệu quả đầu tư, tiến tới đạt điểm hòa vốn và thu hồi vốn với hiệu quả kinh tế phù hợp.
- Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; đẩy mạnh ứng dụng khoa học – công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số nhằm tăng năng suất lao động, giảm thất thoát nước, nâng cao chất lượng dịch vụ và từng bước xây dựng hệ thống cấp nước thông minh.
- Cải thiện môi trường và điều kiện làm việc; tạo điều kiện để người lao động phát huy năng lực và tinh thần sáng tạo, qua đó nâng cao năng suất lao động, phúc lợi và thu nhập.
- Xây dựng Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành trở thành doanh nghiệp phát triển bền vững, thân thiện với môi trường, thực hiện đầy đủ trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ với Nhà nước, bảo đảm hài hòa lợi ích của cổ đông, đối tác, khách hàng và người lao động.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Tổ chức và vận hành hiệu quả hoạt động cấp nước sạch trên địa bàn khu vực trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh; bảo đảm chất lượng dịch vụ ở mức cao, phù hợp với định hướng phát triển đô thị thông minh; chủ động tiếp nhận và xử lý kịp thời các yêu cầu, sự cố liên quan đến dịch vụ cấp nước.
- Đầu tư hiện đại hóa hệ thống hạ tầng cấp nước; tăng cường ứng dụng công nghệ tiên tiến trong công tác quản lý, giám sát và vận hành nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, bảo đảm cung cấp nước sạch an toàn, liên tục, ổn định về chất lượng và áp lực; trong đó tập trung triển khai các giải pháp giảm tỷ lệ thất thoát, thất thu nước.
- Xây dựng và triển khai kế hoạch đầu tư trung và dài hạn đối với công tác cải tạo, nâng cấp, sửa chữa và thay thế các tuyến ống đã vận hành trên 30 năm; từng bước hoàn thiện hệ thống cấp nước theo hướng đồng bộ, hiện đại và bền vững.
- Xác định mục tiêu lợi nhuận và chính sách cổ tức phù hợp, bảo đảm hài hòa giữa yêu cầu đầu tư phát triển dài hạn và việc phân phối lợi nhuận hằng năm, phù hợp với định hướng chiến lược và năng lực tài chính của Công ty.
- Bảo đảm việc làm ổn định, nâng cao thu nhập và cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động; xây dựng mối quan hệ hài hòa giữa lợi ích của Công ty, năng suất lao động và thu nhập của người lao động.

- Nâng cao năng lực quản trị và điều hành theo hướng hiện đại, minh bạch và hiệu quả; tuân thủ đầy đủ các quy định pháp luật hiện hành và các chuẩn mực quản trị doanh nghiệp tiên tiến.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững (môi trường, xã hội và cộng đồng) và chương trình chính liên quan đến ngắn hạn và trung hạn của Công ty:

- Tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật trong hoạt động sản xuất, kinh doanh; thực hiện đầy đủ nghĩa vụ tài chính và nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước, góp phần bảo đảm tính minh bạch và phát triển ổn định của doanh nghiệp.

- Từng bước hoàn thiện và đồng bộ hóa mạng lưới cấp nước trên địa bàn quản lý; tổ chức thi công và vận hành hệ thống cấp nước bảo đảm an toàn, tuân thủ các quy định về bảo vệ công trình ngầm đô thị. Chủ động phối hợp với các cơ quan chức năng trong việc hạn chế khai thác và sử dụng nước ngầm, góp phần bảo vệ tài nguyên nước và môi trường đô thị Thành phố Hồ Chí Minh, đặc biệt tại các khu vực phường Bến Thành, Cầu Ông Lãnh, Sài Gòn, Tân Định, Bàn Cờ, Nhiều Lộc và Xuân Hòa.

- Không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ và chất lượng phục vụ khách hàng; bảo đảm cung cấp nước sạch ổn định, đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng theo quy định, qua đó góp phần bảo vệ sức khỏe cộng đồng và nâng cao chất lượng sống đô thị.

5. Các rủi ro:

Năm 2025 được xác định là năm bản lề cho quá trình phục hồi và tăng trưởng của nền kinh tế Việt Nam, với nhiều tín hiệu tích cực từ hoạt động sản xuất, thương mại, đầu tư và du lịch. Trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh, chính quyền Thành phố tập trung đẩy mạnh chuyển đổi số, phát triển kinh tế xanh, tháo gỡ các vướng mắc tại các dự án đầu tư trọng điểm, hướng đến mục tiêu tăng trưởng bền vững và tạo động lực đột phá cho giai đoạn tiếp theo.

Trong bối cảnh đó, nước sạch là mặt hàng thiết yếu, có vai trò đặc biệt quan trọng đối với đời sống dân sinh và phát triển kinh tế – xã hội. Tuy nhiên, hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty chịu sự điều tiết chặt chẽ về giá. Giá bán nước sạch do Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành, trong khi giá mua sỉ nước sạch thông qua hợp đồng với Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV (SAWACO) được xác định và điều chỉnh theo từng năm. Điều này khiến Công ty gặp hạn chế trong việc chủ động xây dựng và điều tiết kế hoạch tài chính, ảnh hưởng nhất định đến hiệu quả hoạt động kinh doanh.

Bên cạnh đó, mạng lưới cấp nước trên địa bàn đã cơ bản được phủ kín, dư địa phát triển khách hàng mới không còn nhiều. Trong khi đó, xu hướng tiết kiệm nước, cùng với việc một bộ phận khách hàng vẫn sử dụng nước giếng, tiếp tục tác động đến sản lượng tiêu thụ nước sạch. Quá trình đô thị hóa diễn ra nhanh chóng nhưng hệ thống hạ tầng kỹ thuật đô thị như giao thông, thoát nước, cấp ngầm, viễn thông... chưa được đầu tư đồng bộ, dẫn đến tình trạng thi công chằng chéo. Nhiều tuyến ống cấp nước bị chôn sâu, gây khó khăn cho công tác dò tìm, sửa chữa và quản lý vận hành mạng lưới. Các sự cố bể ống do hoạt động thi công của các đơn vị hạ tầng khác thường xảy ra đồng loạt, trên diện rộng và khó kiểm soát, làm gia tăng tỷ lệ thất thoát nước.

Chi phí đầu tư cho các giải pháp giảm thất thoát nước là rất lớn và phải thực hiện thường xuyên, liên tục, từ đó ảnh hưởng trực tiếp đến chi phí sản xuất – kinh doanh và hiệu quả tài chính của Công ty.

Nhận diện rõ các rủi ro nêu trên, Công ty xác định tiếp tục tập trung hoàn thiện và hiện đại hóa hệ thống cấp nước trên địa bàn khu vực trung tâm Thành phố Hồ Chí Minh theo định hướng phát triển đô thị thông minh. Công ty chú trọng ứng dụng công nghệ, nâng cao năng lực quản lý vận hành, tăng cường kiểm soát rủi ro, giảm thất thoát nước, bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục và ổn định cho khách hàng. Đồng thời, Công ty không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, tối ưu hóa hiệu quả sản xuất – kinh doanh, qua đó đáp ứng kỳ vọng của cổ đông về lợi nhuận và cổ tức, gắn với mục tiêu phát triển bền vững và dài hạn của Công ty.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM 2025

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

a. Kết quả sản xuất kinh doanh: (các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2024	Kết quả SXKD năm 2025		Tỷ lệ % thực hiện	
				Kế hoạch	Thực hiện	So với kế hoạch năm 2025	So với thực hiện năm 2024
			1	2	3	4=3/2	5=3/1
1	Sản lượng nước mua sỉ	Triệu m ³	39.986	41.275	39.210	95	98,06
2	Sản lượng nước tiêu thụ	Triệu m ³	36.135	36.900	35.397	95,93	97,96
3	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	Triệu đồng	561.465	577.156	550.870	95,45	98,11
	Trong đó: Doanh thu tiền nước		558.524	575.456	549.507	95,49	98,39
4	Giá bán bình quân	Đồng	15.458	15.595	15.528	99,57	100,45
5	Tỷ lệ thực thu đương niên	%	99,02%	100%	99,02%	-	-
6	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100%	100%	100%	-	-
7	Tỷ lệ thất thoát nước	%	9,63	10,6	9,71	-	-
8	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	59.018	59.500	60.530	101,73	102,56
9	Cổ tức năm hiện tại	% / mệnh giá	18,6	18,6	Dự kiến 18,6	-	-
	Cổ tức bổ sung		9	9	Dự kiến 9	-	-

b. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh:

Hiện nay, Công ty đang quản lý 64.854 đồng hồ nước, cung cấp nước sạch cho khoảng 104.985 hộ dân trên địa bàn các phường Bến Thành, Cầu Ông Lãnh, Sài Gòn, Tân Định, Bàn Cờ, Nhiêu Lộc và Xuân Hòa (thuộc Thành phố Hồ Chí Minh, trước đây là địa bàn Quận 1 và Quận 3, trừ các phường 12, 13, 14). Bên cạnh đó, Công ty còn cung cấp nước cho nhiều cơ quan hành chính, trung tâm thương mại, cùng các cơ sở sản xuất, kinh doanh và dịch vụ. Tỷ lệ hộ dân được tiếp cận và sử dụng nước sạch trên địa bàn đạt 100%, trong đó sản lượng nước phục vụ sinh hoạt hộ dân chiếm 41,74%, phần còn lại phục vụ khối hành chính, kinh doanh và dịch vụ.

Năm 2025, trong bối cảnh sản lượng nước tiêu thụ chịu áp lực giảm do nhiều yếu tố khách quan, Công ty vẫn nỗ lực thực hiện tốt nhiệm vụ cấp nước an toàn, liên tục, bảo đảm chất lượng và áp lực nước ổn định, đáp ứng nhu cầu của người dân và khách hàng, góp phần bảo đảm an sinh xã hội và ổn định đời sống đô thị. Song song đó, Công ty đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, thúc đẩy chuyển đổi số và áp dụng các tiến bộ khoa học – công nghệ vào công tác quản lý, vận hành hệ thống cấp nước, qua đó đạt được những kết quả tích cực trong hoạt động sản xuất – kinh doanh.

Kết quả thực hiện một số chỉ tiêu chủ yếu trong năm 2025 như sau:

- **Sản lượng nước tiêu thụ** đạt 35.397 triệu m³, bằng 95,93% kế hoạch năm (36.900 triệu m³), giảm 738 triệu m³, tương ứng 2,04 % so với năm 2024.

- **Doanh thu tiền nước** đạt 549.507 triệu đồng, bằng 95,49% kế hoạch năm (575.456 triệu đồng); tuy nhiên giảm 1,61% so với thực hiện năm 2024, chủ yếu do cơ cấu tiêu thụ và biến động nhu cầu sử dụng nước của khách hàng.

- **Giá bán bình quân** đạt 15.528 đồng/m³, thấp hơn kế hoạch 67 đồng/m³ và tăng 70 đồng/m³ so với năm 2024, tiếp tục duy trì ở mức cao so với các đơn vị trong hệ thống SAWACO. Kết quả này đạt được nhờ Công ty tăng cường công tác kiểm tra, rà soát và điều chỉnh biểu giá, định mức sử dụng nước theo đúng đối tượng khách hàng; đồng thời chú trọng việc thu thập, cập nhật số định danh cá nhân nhằm xác định và áp dụng định mức nước sinh hoạt chính xác, đúng quy định.

- **Tỷ lệ thực thu tiền nước** đạt 99,02% so với doanh thu, nhờ Công ty tăng cường công tác kiểm tra, nhắc nợ và áp dụng biện pháp tạm ngừng cấp nước đối với các trường hợp nợ kéo dài; đồng thời mở rộng các hình thức thanh toán không dùng tiền mặt và kịp thời tiếp nhận, giải quyết các phản ánh, khiếu nại của khách hàng.

- **Công tác quản lý mạng lưới và giảm thất thoát nước** tiếp tục được xác định là nhiệm vụ trọng tâm. Trong năm 2025, Công ty đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, hoàn thiện phân vùng, tách mạng; chủ động triển khai dò tìm bể ngầm, điều phối áp lực hợp lý theo từng khu vực DMA và kiểm soát chặt chẽ lộ trình dò tìm rò rỉ. Qua đó, Công ty đã phát hiện và sửa chữa tổng cộng 2.056 điểm bể, bao gồm 389 điểm bể ngầm và 1.667 điểm bể nổi. Hệ thống logger quan trắc trực tuyến được theo dõi thường xuyên nhằm kịp thời phát hiện các dấu hiệu bất thường. Kết quả, tỷ lệ thất thoát nước năm 2025 giảm còn 9,71% (tính theo m³), cao hơn 0,08% so với năm 2024 và thấp hơn 0.89% so với kế hoạch, mang lại giá trị thu hồi ước tính gần 2 tỷ đồng, tương ứng khoảng 0,27 triệu m³ nước.

- **Lợi nhuận trước thuế** đạt 60.530 triệu đồng, tăng 2,56% so với năm 2024 và vượt chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao. Trên cơ sở kết quả kinh doanh đạt được, Công ty dự kiến chia cổ tức năm 2025 với tổng tỷ lệ 27,6% mệnh giá cổ

phiếu, trong đó 18,6% từ lợi nhuận sau thuế năm 2025 và 9% từ lợi nhuận sau thuế các năm trước, bảo đảm hài hòa lợi ích của cổ đông và nhu cầu tái đầu tư cho phát triển bền vững.

2. Tổ chức và nhân sự:

a. Danh sách Ban điều hành:

Giá trị cổ phần: 10.000 đồng/CP

Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ nghề nghiệp	Chức danh	Địa chỉ	Ngày bổ nhiệm	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu	
						Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ
Nguyễn Hoài Nam	11/11/1973	- Thạc sĩ Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; - Kỹ sư Cấp thoát nước; - Kỹ sư Xây dựng cầu đường.	Thành viên HĐQT/ Giám đốc	18/9 đường 8, Khu phố 4, P. Linh Chiểu, thành phố Thủ Đức, TP.HCM	24/4/2025	-	-	1.658.000 (Đại diện vốn góp của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV)	17,71
Trương Tấn Quốc	19/6/1965	Kỹ sư xây dựng	Phó Giám đốc	S25 CXVH, đường Bến Vân Đồn, P.8, Q.4, TP.HCM	26/01/2022	-	-	-	-
Văng Công Hiếu	06/12/1982	Kỹ sư xây dựng	Thành viên HĐQT/ Phó Giám đốc	Block A1.18.09 chung cư Citygate, số 15 đường Võ Văn Kiệt, P.16, Q. 8, TP.HCM	09/9/2025	-	-	-	-

Họ và tên	Ngày sinh	Trình độ nghề nghiệp	Chức danh	Địa chỉ	Ngày bổ nhiệm	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu	
						Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ
Nguyễn Hữu Cường	09/8/1971	Cử nhân kinh tế	Kế toán trưởng	45/46A Trần Thái Tông, P.15, Q. Tân Bình, TP.HCM	21/4/2022	1.500	0,016	-	-

b. Những thay đổi trong Ban điều hành:

- Căn cứ Quyết định số 01/QĐ-CNBT-HĐQT ngày 22/4/2025, Hội đồng quản trị đã miễn nhiệm chức vụ Phó Giám đốc Công ty và chấm dứt hợp đồng lao động đối với ông Phạm Chí Thiện, kể từ ngày 22/4/2025.

- Căn cứ Quyết định số 02/QĐ-CNBT-HĐQT ngày 24/4/2025, Hội đồng quản trị đã miễn nhiệm chức vụ Giám đốc Công ty đối với ông Nguyễn Doãn Xã, kể từ ngày 24/4/2025.

- Căn cứ Quyết định số 03/QĐ-CNBT-HĐQT ngày 24/4/2025, Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm ông Nguyễn Hoài Nam giữ chức vụ Giám đốc Công ty (người đại diện theo pháp luật) kể từ ngày 24/4/2025 cho đến hết nhiệm kỳ 2022–2027.

- Căn cứ Quyết định số 08/QĐ-CNBT-HĐQT ngày 09/9/2025, Hội đồng quản trị đã bổ nhiệm ông Văng Công Hiếu giữ chức vụ Phó Giám đốc Công ty kể từ ngày 09/9/2025, với thời hạn bổ nhiệm là 05 năm.

c. Số lượng cán bộ, nhân viên - tóm tắt chính sách và thay đổi chính sách đối với người lao động:

Tính đến ngày 31/12/2025, Công ty có 236 cán bộ – công nhân viên, trong đó 52,54% có trình độ cao đẳng trở lên. Toàn bộ người lao động đều là đoàn viên công đoàn, với 236 đoàn viên, được tổ chức sinh hoạt trong 18 Tổ Công đoàn. Cơ cấu tổ chức của Công ty gồm 10 phòng, ban, đội và 01 bộ phận, đáp ứng yêu cầu quản lý, sản xuất – kinh doanh và cung ứng dịch vụ.

Công ty luôn tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật về lao động, tiền lương và bảo hiểm, đồng thời duy trì ổn định các chính sách đối với người lao động. Các chế độ, chính sách chủ yếu bao gồm:

Tiền lương, tiền thưởng và các khoản bảo hiểm bắt buộc theo quy định (bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp), cùng với bảo hiểm nhân thọ cho người lao động;

Các chế độ phụ cấp và phúc lợi như: tiền ăn giữa ca, trang cấp đồng phục, tổ chức tham quan – nghỉ mát, khám sức khỏe định kỳ, thăm hỏi người lao động khi ốm đau, khó khăn;

Các hoạt động chăm lo đời sống vật chất và tinh thần, xây dựng môi trường làm việc ổn định, an toàn, đoàn kết, góp phần nâng cao động lực làm việc và năng suất lao động.

Trong năm báo cáo, không có thay đổi lớn về chính sách đối với người lao động. Các chế độ, quyền lợi tiếp tục được duy trì và thực hiện nhất quán, qua đó giúp Công ty xây dựng đội ngũ nhân sự ổn định, có chất lượng và mức độ gắn bó cao, đóng góp tích cực vào hiệu quả hoạt động sản xuất – kinh doanh và sự phát triển bền vững của Công ty.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

a. Các khoản đầu tư lớn:

Tổng số tiền đầu tư vào các công trình xây dựng cơ bản trong năm 2025 là 139.056 triệu đồng, bao gồm:

- Phát triển mạng lưới : 0 triệu đồng
- Cải tạo nâng cấp, cải tạo thay thế : 39.052 triệu đồng
- Sửa chữa ống mục : 29.387 triệu đồng
- Kế hoạch sửa chữa trụ sở công ty : 75 triệu đồng
- Phối hợp địa phương : 20.152 triệu đồng
- Duy tu, bảo trì, sửa chữa chống TTN : 15.403 triệu đồng
- Mua sắm cơ sở vật chất : 34.987 triệu đồng

b. Các công ty con, công ty liên kết: Không

4. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Năm 2024 (Triệu đồng)	Năm 2025 (Triệu đồng)	% tăng/ giảm
Tổng giá trị tài sản	380.695	384.095	0,89%
Doanh thu thuần	561.465	550.870	(1,89)%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	58.894	60.479	2,69%
Lợi nhuận khác	124	51	(58,87)%
Lợi nhuận trước thuế	59.018	60.530	2,56%
Lợi nhuận sau thuế	47.059	48.292	2,62%
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức	37%	36,05%	(2,57)%
	(cổ tức 18,6%)	(cổ tức 18,6%)	

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Các chỉ tiêu	Năm 2024	Năm 2025	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,57 lần	1,44 lần	
+ Hệ số thanh toán nhanh: <u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn	1,35 lần	1,24 lần	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	31,36 %	30,17%	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu (*)	61,90 %	56,95 %	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho: <u>Giá vốn hàng bán</u> Hàng tồn kho bình quân	25,97	17,56	
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,47	1,43	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời			
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	8,38 %	8,77 %	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	24,4 %	23,74%	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	12,36%	12,57%	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	10,49 %	10,98 %	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

a. Cổ phần:

- Tổng số cổ phần đang lưu hành: 9.360.000 cổ phần (mệnh giá 10.000 đồng/cổ phần)

- Loại cổ phần đang lưu hành: Cổ phần phổ thông

b. Cơ cấu cổ đông: (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 31/12/2025)

- Theo tiêu chí tỷ lệ sở hữu (cổ đông lớn, cổ đông nhỏ):

STT	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông lớn	4	8.689.939	92,84
2	Cổ đông nhỏ	273	670.061	7,16

- Theo tiêu chí cổ đông tổ chức, cổ đông cá nhân:

STT	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông tổ chức	12	7.941.589	84,85
2	Cổ đông cá nhân	265	1.418.411	15,15

- Theo tiêu chí cổ đông trong nước, cổ đông nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông nước ngoài	15	107.130	1,14
2	Cổ đông trong nước	262	9.252.870	98,86

- Theo tiêu chí cổ đông nhà nước và các cổ đông khác:

STT	Tên cổ đông	Số lượng	Tổng số cổ phần nắm giữ (CP)	Tỷ lệ % trên vốn điều lệ (%)
1	Cổ đông nhà nước	1	4.974.700	53.15
2	Các cổ đông khác	276	4.385.300	46.85

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ: Không có

e. Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội:

a. Giới thiệu chung:

Công ty là một trong mười đơn vị phân phối nước sạch trực thuộc Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV (SAWACO), chịu trách nhiệm tiếp nhận và phân phối nước sạch phục vụ nhu cầu sinh hoạt, sản xuất và kinh doanh trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh. Địa bàn hoạt động của Công ty bao gồm các phường Bến Thành, Cầu Ông Lãnh, Sài Gòn, Tân Định, Bàn Cờ, Nhiêu Lộc và Xuân Hòa (trước đây thuộc Quận 1 và Quận 3, trừ các phường 12, 13, 14), là khu vực trung tâm của Thành phố với mật độ dân cư và hoạt động kinh tế cao.

Trong quá trình hoạt động, Công ty luôn xác định mục tiêu phát triển bền vững gắn liền với bảo vệ môi trường và thực hiện trách nhiệm xã hội. Công ty tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật, thực hiện tốt nghĩa vụ đối với Nhà nước, đồng thời bảo đảm hài hòa lợi ích của cổ đông, đối tác, khách hàng, người lao động và cộng đồng xã hội. Từ năm 2013, Công ty là đơn vị đầu tiên trong hệ thống SAWACO đạt tỷ lệ 100% hộ dân trên địa bàn được tiếp cận và sử dụng nước sạch; kết quả này được duy trì ổn định cho đến nay, góp phần nâng cao chất lượng sống và bảo đảm an sinh xã hội trên địa bàn Thành phố.

b. Tác động đến môi trường:

- Tác động trực tiếp đến môi trường:

Hoạt động chính của Công ty là phân phối nước sạch, không phát sinh các hoạt động sản xuất gây ô nhiễm môi trường nghiêm trọng. Do đó, các tác động tiêu cực trực tiếp đến môi trường ở mức thấp và được kiểm soát hiệu quả.

- Quản lý và sử dụng nguyên vật liệu:

Vật tư sử dụng chủ yếu là các vật tư chuyên ngành cấp nước như ống, phụ kiện, đồng hồ nước và thiết bị kỹ thuật. Công ty thực hiện quản lý chặt chẽ việc mua sắm, sử dụng và thay thế vật tư theo đúng quy trình, bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả và hạn chế phát sinh chất thải.

- Tiêu thụ năng lượng và tài nguyên nước:

Năng lượng và nước được sử dụng chủ yếu phục vụ cho hoạt động vận hành hệ thống và công tác hành chính – văn phòng. Công ty triển khai nhiều biện pháp tiết kiệm điện, nước và tối ưu hóa chi phí vận hành. Từ năm 2023, Công ty đã đầu tư và đưa vào vận hành hệ thống điện năng lượng mặt trời áp mái tại trụ sở làm việc, đáp ứng khoảng 30% nhu cầu sử dụng điện của khối văn phòng, góp phần giảm phát thải khí nhà kính và sử dụng năng lượng tái tạo.

- Tuân thủ pháp luật và tiêu chuẩn môi trường:

Công ty nghiêm túc chấp hành các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường, các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật của ngành nước cũng như các quy định, hướng dẫn của SAWACO. Công tác kiểm tra, giám sát việc tuân thủ môi trường được thực hiện thường xuyên nhằm bảo đảm hoạt động ổn định, an toàn và bền vững.

c. Tác động đến xã hội:

- Đối với người lao động:

Công ty xác định người lao động là tài sản quý giá và là yếu tố then chốt quyết định sự phát triển bền vững. Công ty chú trọng xây dựng môi trường làm việc chuyên nghiệp, an toàn, năng động và nhân văn; khuyến khích tinh thần sáng tạo, đổi mới và trách nhiệm. Các chính sách về tiền lương, thu nhập, bảo hiểm, phúc lợi và đào tạo được thực hiện đầy đủ, minh bạch, bảo đảm thu nhập ổn định và cơ hội phát triển công bằng cho toàn thể cán bộ, công nhân viên.

- Đối với cộng đồng và xã hội:

Công ty chấp hành nghiêm các quy định của chính quyền địa phương, duy trì mối quan hệ phối hợp chặt chẽ và tích cực với các cơ quan quản lý nhà nước, đoàn thể và cộng đồng dân cư trên địa bàn. Bên cạnh việc tham gia, hưởng ứng các hoạt động an sinh xã hội và vì cộng đồng, Công ty thực hiện trách nhiệm xã hội cốt lõi thông qua việc cung cấp dịch vụ nước sạch an toàn, liên tục, chất lượng cao, góp phần nâng cao chất lượng sống, bảo vệ sức khỏe cộng đồng và thúc đẩy phát triển kinh tế – xã hội bền vững của Thành phố Hồ Chí Minh.

III. BÁO CÁO VÀ ĐÁNH GIÁ CỦA BAN GIÁM ĐỐC

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

a. Tổng quan về hoạt động của Công ty:

Năm 2025, trong bối cảnh hoạt động sản xuất – kinh doanh tiếp tục đối mặt với nhiều khó khăn và thách thức do các yếu tố khách quan và nội tại, Công ty đã chủ động triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý, điều hành; phát huy tinh thần trách nhiệm, sự đoàn kết và nỗ lực của toàn thể cán bộ, người lao động, qua đó cơ bản hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ sản xuất – kinh doanh đã đề ra. Việc tổ chức thực hiện kế hoạch được triển khai bảo đảm tính kế thừa, ổn định và định hướng phát triển bền vững.

Công tác cung ứng và kinh doanh nước sạch phục vụ nhu cầu sinh hoạt và sản xuất của nhân dân, khách hàng trên địa bàn luôn được duy trì liên tục, ổn định, bảo đảm chất lượng, áp lực và an toàn theo các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật hiện hành. Công ty tiếp tục duy trì tỷ lệ 100% hộ dân trên địa bàn được tiếp cận và sử dụng nước sạch, qua đó góp phần tích cực vào việc bảo đảm an sinh xã hội và phục vụ phát triển kinh tế – xã hội tại địa phương.

Hoạt động quản lý, cải tạo và phát triển mạng lưới cấp nước được quan tâm đầu tư và triển khai thường xuyên, đồng bộ. Công tác kiểm soát, giảm tỷ lệ nước không doanh thu tiếp tục được thực hiện quyết liệt và hiệu quả, góp phần nâng cao hiệu suất vận hành hệ thống, tiết kiệm tài nguyên nước và cải thiện hiệu quả sản xuất – kinh doanh của Công ty.

Công tác xây dựng và phát triển đội ngũ cán bộ quản lý được chú trọng. Năng lực chuyên môn, nghiệp vụ và kỹ năng điều hành của đội ngũ cán bộ từng bước được nâng cao, đáp ứng tốt yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới; kinh nghiệm thực tiễn trong quản lý, vận hành hệ thống cấp nước ngày càng được tích lũy, góp phần nâng cao chất lượng quản trị doanh nghiệp.

Bên cạnh đó, Công ty thực hiện đầy đủ và kịp thời các nghĩa vụ tài chính đối với Nhà nước; các chế độ, chính sách đối với người lao động luôn được quan tâm thực hiện đúng quy định và từng bước cải thiện. Đời sống vật chất và tinh thần của người lao động tiếp tục được nâng cao, tạo nền tảng ổn định cho sự phát triển bền vững và lâu dài của Công ty.

b. Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

Trong năm 2025, Công ty đã triển khai nhiều giải pháp quản lý, điều hành đồng bộ và thiết thực, qua đó mang lại những kết quả tích cực và tiến bộ rõ rệt trong hoạt động sản xuất – kinh doanh. Các chỉ tiêu chủ yếu như lợi nhuận trước thuế, tỷ lệ giảm thất thoát nước và duy trì tỷ lệ 100% hộ dân được cung cấp nước sạch đều đạt và vượt kế hoạch đề ra, thể hiện hiệu quả trong công tác tổ chức thực hiện và điều hành sản xuất – kinh doanh.

Cơ chế khoán sản phẩm đối với tập thể và người lao động tiếp tục được phát huy hiệu quả, gắn kết chặt chẽ giữa kết quả thực hiện nhiệm vụ với thu nhập, năng suất lao động và quyền lợi của người lao động, qua đó tạo động lực làm việc, nâng cao tinh thần trách nhiệm và ý thức tiết kiệm trong toàn Công ty. Công tác rà soát, sắp xếp và kiện toàn cơ cấu tổ chức, chức năng, nhiệm vụ của các phòng, ban, đội được thực hiện thường xuyên theo hướng tinh gọn, chuyên môn hóa, phù hợp với yêu cầu ngày càng cao trong công tác quản lý và điều hành.

Công ty tiếp tục xây dựng, ban hành và áp dụng đồng bộ các quy định, quy chế quản lý nội bộ, góp phần nâng cao tính minh bạch, kỷ cương và hiệu lực, hiệu quả trong quản trị doanh nghiệp. Song song đó, các hoạt động hợp tác, trao đổi kinh

nghiệm chuyên môn, đầu tư và ứng dụng công nghệ thông tin được đẩy mạnh, từng bước nâng cao chất lượng quản lý, vận hành hệ thống và đi vào chiều sâu.

Công tác cải cách hành chính và nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng được triển khai tích cực; việc ứng dụng các tiến bộ khoa học – kỹ thuật và các tiện ích công nghệ thông tin bước đầu phát huy hiệu quả, hỗ trợ đắc lực cho công tác quản lý nội bộ, cải thiện quy trình nghiệp vụ và nâng cao mức độ hài lòng của khách hàng.

2. Tình hình tài chính:

a. Tình hình tài sản:

Tại thời điểm ngày 31/12/2025, tổng tài sản của Công ty đạt 384.095 triệu đồng, tăng 3.400 triệu đồng, tương ứng 0,89% so với cuối năm 2024. Quy mô tài sản duy trì ổn định, phản ánh định hướng tăng trưởng thận trọng và phù hợp với kế hoạch sản xuất kinh doanh trong kỳ.

Cơ cấu tài sản tiếp tục được duy trì ở mức hợp lý, trong đó tài sản ngắn hạn chiếm 42,74% tổng tài sản, bao gồm chủ yếu tiền và các khoản tương đương tiền, các khoản phải thu ngắn hạn và hàng tồn kho. Cơ cấu này bảo đảm khả năng thanh khoản, đáp ứng kịp thời nhu cầu vốn lưu động và hoạt động thường xuyên của Công ty.

Trong năm 2025, giá trị tài sản cố định tăng ròng 11.880 triệu đồng. Nguyên nhân chủ yếu do Công ty hoàn thành đầu tư xây dựng cơ bản và đưa vào sử dụng các hạng mục hệ thống ống cấp nước và phát triển mạng lưới cấp nước, với tổng giá trị đầu tư 42.117 triệu đồng. Các khoản đầu tư này nhằm nâng cao năng lực cung cấp nước sạch phục vụ sinh hoạt và sản xuất kinh doanh trên địa bàn, đồng thời góp phần nâng cao hiệu quả vận hành và giảm tỷ lệ thất thoát nước trong phạm vi quản lý. Bên cạnh đó, Công ty thực hiện mua sắm mới tài sản phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh với giá trị 7.671 triệu đồng.

Tại thời điểm cuối năm 2025, giá trị hàng tồn kho tăng 49,04% so với năm 2024, nhằm chủ động nguồn vật tư, thiết bị phục vụ thi công các công trình đầu tư xây dựng trong giai đoạn cuối năm 2025 và đầu năm 2026, đặc biệt là các hạng mục phối hợp triển khai liên quan đến dự án tuyến Metro của Thành phố. Do quy mô hàng tồn kho gia tăng, vòng quay hàng tồn kho năm 2025 giảm 8,41 lần so với năm 2024. Mức biến động này phù hợp với đặc thù hoạt động sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển mạng lưới, nâng cấp hệ thống cấp nước, sửa chữa ống mục cũng như triển khai các giải pháp giảm thất thoát nước của Công ty trong kỳ.

b. Tình hình nợ phải trả:

- Hệ số thanh toán ngắn hạn: 1,44 lần
- Hệ số thanh toán nhanh: 1,24 lần
- Hệ số Nợ/Tổng Tài sản: 30,17%
- Hệ số Nợ/Vốn Chủ sở hữu: 56,95%

Công ty sử dụng nguồn vốn hiệu quả, đồng vốn được bảo toàn, bảo đảm khả năng chi trả cho các khoản nợ đến hạn.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách và công tác quản lý:

Trong thời gian qua, Công ty đã tập trung đẩy mạnh công tác nghiên cứu, ứng dụng các giải pháp công nghệ mới và triển khai chuyển đổi số một cách toàn diện

trong hoạt động quản lý, vận hành, giám sát mạng lưới cấp nước, dịch vụ khách hàng và quản trị doanh nghiệp. Công nghệ thông tin được ứng dụng đồng bộ trong công tác quản lý, vận hành hệ thống cấp nước và kiểm soát chất lượng nước. Đồng thời, Công ty thực hiện chuẩn hóa, tích hợp và hoàn thiện cơ sở dữ liệu, kết nối hệ thống chăm sóc khách hàng của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV (SAWACO) với các phần mềm nghiệp vụ tại đơn vị, từng bước hình thành hệ thống quản lý dữ liệu tập trung, thống nhất, phục vụ hiệu quả công tác điều hành, giám sát và ra quyết định.

Một trong những nội dung trọng tâm là việc xây dựng và đưa vào vận hành Trung tâm vận hành mạng lưới cấp nước (Network Operation Center – NOC), kết hợp với việc triển khai, duy trì và cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015. Thông qua đó, Công ty từng bước chuẩn hóa các quy trình nghiệp vụ, nâng cao hiệu quả quản lý, tăng cường năng lực giám sát và điều hành, bảo đảm việc cung cấp nước sạch an toàn, liên tục và ổn định phục vụ người dân và khách hàng trên địa bàn.

Song song với việc ứng dụng khoa học – công nghệ, Công ty chú trọng phát huy vai trò của đội ngũ cán bộ, người lao động thông qua việc khuyến khích đề xuất sáng kiến, cải tiến kỹ thuật và các giải pháp áp dụng vào thực tiễn sản xuất – kinh doanh. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng quản lý và năng lực ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, người lao động được quan tâm triển khai thường xuyên, góp phần xây dựng đội ngũ nhân sự có chất lượng, đáp ứng yêu cầu quản trị doanh nghiệp theo hướng hiện đại, chuyên nghiệp.

Trong công tác cải cách hành chính, Công ty tiếp tục triển khai đồng bộ các nội dung cải cách theo hướng đơn giản hóa thủ tục, bảo đảm công khai, minh bạch và lấy nâng cao chất lượng phục vụ khách hàng làm trọng tâm. Việc duy trì ký kết hợp đồng điện tử và quản lý định mức nước sinh hoạt đã góp phần nâng cao hiệu quả quản lý, tối ưu hóa quy trình, tiết kiệm chi phí, giảm thiểu thủ tục giấy tờ, đồng thời mang lại sự tiện lợi, minh bạch cho khách hàng khi có thể thực hiện giao dịch mọi lúc, mọi nơi trên các thiết bị số. Qua đó, Công ty từng bước nâng cao chất lượng dịch vụ, hướng tới mục tiêu quản lý nước bền vững.

Các thông tin liên quan đến thủ tục hành chính, dịch vụ cấp nước, tiếp nhận và giải quyết khiếu nại, đăng ký định mức sử dụng nước được công khai đầy đủ, kịp thời trên Trang thông tin điện tử của Công ty, tạo điều kiện thuận lợi để người dân và khách hàng tiếp cận, sử dụng dịch vụ, qua đó nâng cao mức độ hài lòng và củng cố niềm tin đối với Công ty.

Công ty tiếp tục triển khai sâu rộng các hình thức thanh toán tiền nước không dùng tiền mặt với nhiều phương thức linh hoạt, tiện lợi, góp phần hiện đại hóa công tác tài chính – kế toán, nâng cao hiệu quả kiểm soát dòng tiền, đồng thời hạn chế rủi ro, thất thoát trong quá trình thu tiền nước.

Bên cạnh đó, Công ty thường xuyên tổ chức khảo sát, lấy ý kiến phản hồi của khách hàng nhằm đánh giá mức độ hài lòng đối với chất lượng dịch vụ cấp nước và thái độ phục vụ của đội ngũ nhân viên. Trên cơ sở kết quả khảo sát, Công ty kịp thời rà soát, điều chỉnh và hoàn thiện quy trình phục vụ, không ngừng nâng cao chất lượng dịch vụ và hiệu quả công tác chăm sóc khách hàng.

Trong công tác phối hợp liên ngành, Công ty tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các sở, ban, ngành của Thành phố và SAWACO trong việc triển khai các hạng mục cải

tạo, phát triển mạng lưới cấp nước phục vụ Dự án tuyến đường sắt đô thị Metro Thành phố Hồ Chí Minh; đồng thời phối hợp với các cơ quan quản lý nhà nước và lực lượng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy Thành phố bảo đảm cấp nước an toàn, kịp thời phục vụ công tác diễn tập chữa cháy, cứu nạn tại các nhà ga Metro.

Ngoài ra, Công ty đã triển khai lắp đặt các trụ uống nước công cộng miễn phí tại một số khu vực công cộng trên địa bàn các phường Bến Thành, Cầu Ông Lãnh, Sài Gòn, Tân Định, Bàn Cờ, Nhiêu Lộc và Xuân Hòa. Các trụ uống nước được quản lý bằng phần mềm chuyên dụng, tích hợp mã QR để kiểm tra thông tin chất lượng nước, bảo đảm vệ sinh, an toàn và sử dụng trực tiếp nguồn nước sạch từ hệ thống cấp nước đô thị. Hoạt động này góp phần nâng cao tiện ích công cộng, thúc đẩy thói quen sử dụng nước sạch và giảm thiểu việc sử dụng chai nhựa dùng một lần; dự kiến sẽ tiếp tục được nghiên cứu, mở rộng trong thời gian tới.

Bên cạnh các hoạt động nêu trên, Công ty chú trọng công tác quản trị rủi ro, tăng cường các giải pháp bảo đảm an toàn, an ninh hệ thống cấp nước; chủ động xây dựng và triển khai các phương án ứng phó sự cố, thiên tai, bảo đảm hoạt động cấp nước ổn định trong mọi tình huống. Công tác quản lý, vận hành hệ thống cấp nước luôn gắn liền với mục tiêu sử dụng hiệu quả tài nguyên nước, giảm thất thoát, bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

Công ty luôn chủ động xây dựng và triển khai các phương án bảo đảm cấp nước an toàn, liên tục và ổn định phục vụ các sự kiện chính trị, văn hóa quan trọng của đất nước và Thành phố, đặc biệt là công tác cấp nước phục vụ Đường hoa Nguyễn Huệ vào dịp Tết Nguyên đán hằng năm.

Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách và công tác quản lý trong thời gian qua đã góp phần nâng cao hiệu quả quản trị doanh nghiệp, cải thiện chất lượng dịch vụ cấp nước và gia tăng mức độ hài lòng của khách hàng, qua đó tạo nền tảng vững chắc cho sự phát triển ổn định và bền vững của Công ty trong giai đoạn tiếp theo.

4. Các kế hoạch, định hướng của Công ty trong năm 2026:

Các chỉ tiêu trên sẽ được trình lên Đại hội đồng cổ đông (tháng 4/2026).

a. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026: (các chỉ tiêu kinh doanh chủ yếu)

Căn cứ kết quả thực hiện năm 2025 và dự báo năm 2026, Công ty xây dựng các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu như sau:

Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ tăng trưởng năm 2026 so với năm 2025 (%)
		(1)	(2)	(3)	(4)=(3)/(2)
1	Sản lượng nước mua sỉ	Triệu m ³	39.210	40.112	+2,30
2	Sản lượng nước tiêu thụ	Triệu m ³	35.397	35.900	+1,42
3	Doanh thu tiền nước	Triệu đồng	549.507	558.604	+1,66
4	Giá bán bình quân	Đồng	15.528	15.560	+0,21
5	Tỷ lệ thực thu đương niên	%	99,02	≥99%	-

Số TT	Các chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2025	Kế hoạch năm 2026	Tỷ lệ tăng trưởng năm 2026 so với năm 2025 (%)
		(1)	(2)	(3)	(4) = (3)/(2)
6	Tỷ lệ hộ dân được cấp nước sạch	%	100	100	-
7	Tỷ lệ thất thoát nước	%	9,71	10,5	-
8	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	60.530	61.000	+0,78
9	Cổ tức năm hiện tại Cổ tức bổ sung	%/mệnh giá	Dự kiến 18,6 Dự kiến 9	Dự kiến 18,6 Dự kiến 9	-

Thuyết minh:

- Các chỉ tiêu sản lượng và doanh thu năm 2026 được xây dựng trên cơ sở dự báo nhu cầu sử dụng nước ổn định, phù hợp với khả năng cung cấp và điều kiện vận hành hệ thống.

- Công ty tiếp tục duy trì tỷ lệ 100% hộ dân được cấp nước sạch, đồng thời kiểm soát chặt chẽ tỷ lệ thực thu và hiệu quả sử dụng nước.

- Tỷ lệ thất thoát nước được xác định theo lộ trình quản lý kỹ thuật và điều kiện đầu tư thực tế của hệ thống.

- Chỉ tiêu lợi nhuận và cổ tức sẽ được thực hiện trên nguyên tắc bảo toàn và phát triển vốn, hài hòa lợi ích của cổ đông và yêu cầu đầu tư phát triển bền vững.

b. Đầu tư xây dựng, mua sắm và sửa chữa năm 2026:

Tổng nhu cầu vốn đầu tư xây dựng, mua sắm và sửa chữa năm 2026 của Công ty là 237.862 triệu đồng, cụ thể như sau:

Số TT	Tổng nguồn vốn	Tổng vốn đầu tư (triệu đồng)	Kế hoạch năm 2026		
			Khối lượng (mét)	Giá trị khối lượng (triệu đồng)	Giá trị giải ngân (triệu đồng)
		237.862	13.553	168.103	121.917
1	Vốn kinh doanh	132.468	9.114	62.709	44.687
2	Vốn sửa chữa	105.394	4.439	105.394	77.230

Thuyết minh:

- Nguồn vốn đầu tư được bố trí phù hợp với khả năng tài chính và nhu cầu thực tế, ưu tiên cho các hạng mục phát triển, cải tạo và sửa chữa mạng lưới cấp nước, nhằm nâng cao năng lực cấp nước, giảm thất thoát và bảo đảm an toàn vận hành.

- Công tác giải ngân được thực hiện theo tiến độ thi công, tuân thủ các quy định về quản lý đầu tư xây dựng, bảo đảm hiệu quả sử dụng vốn và chất lượng công trình.

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán: Không có

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội:

Trong năm 2025, Công ty đã triển khai nhiều hoạt động nhằm bảo đảm tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành về bảo vệ môi trường, lao động, an toàn và sức khỏe nghề nghiệp, phù hợp với định hướng và chiến lược phát triển bền vững đã được xác định. Công tác quản lý chất thải, sử dụng hiệu quả tài nguyên, tiết kiệm năng lượng, cũng như việc bảo đảm an toàn, sức khỏe và quyền, lợi ích hợp pháp của người lao động luôn được Công ty quan tâm và thực hiện nghiêm túc.

Trong kỳ báo cáo, Công ty không ghi nhận các vi phạm trọng yếu liên quan đến môi trường và xã hội. Các rủi ro tiềm ẩn được nhận diện, theo dõi và kiểm soát thông qua hệ thống quy trình, quy định nội bộ, kết hợp với công tác kiểm tra, giám sát thường xuyên nhằm kịp thời phòng ngừa và hạn chế các tác động tiêu cực có thể phát sinh trong quá trình hoạt động sản xuất – kinh doanh.

Bên cạnh những kết quả đạt được, Công ty tiếp tục thực hiện rà soát, đánh giá và cải tiến các chính sách, quy trình quản lý liên quan đến môi trường và xã hội theo hướng ngày càng hoàn thiện, phù hợp với yêu cầu thực tiễn và các thông lệ quản trị tiên tiến. Việc nâng cao hiệu quả quản lý và đáp ứng tốt hơn kỳ vọng của cổ đông, người lao động, khách hàng và các bên liên quan được xác định là nhiệm vụ xuyên suốt.

Ban Giám đốc Công ty cam kết tiếp tục lồng ghép các yếu tố môi trường và xã hội vào chiến lược, kế hoạch sản xuất – kinh doanh; tăng cường công tác giám sát, đánh giá việc thực hiện; đồng thời nâng cao nhận thức và trách nhiệm của toàn thể cán bộ, người lao động trong việc bảo vệ môi trường và thực hiện trách nhiệm xã hội. Trên cơ sở đó, Công ty hướng tới mục tiêu phát triển bền vững, ổn định và lâu dài, hài hòa lợi ích kinh tế với trách nhiệm đối với cộng đồng và xã hội.

IV. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Trong thời gian qua, hoạt động sản xuất – kinh doanh của Công ty đã có những chuyển biến tích cực, từng bước khởi sắc và đạt được nhiều kết quả khả quan, tạo nền tảng quan trọng cho quá trình phục hồi và tăng trưởng bền vững trong các năm tiếp theo. Các giải pháp quản lý, điều hành được triển khai phù hợp với tình hình thực tế, góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động chung và năng lực cạnh tranh của Công ty.

Công tác tài chính – kế toán được tổ chức thực hiện nghiêm túc, tuân thủ đầy đủ các quy định của pháp luật hiện hành và các chuẩn mực kế toán áp dụng. Việc quản lý, sử dụng vốn được thực hiện đúng mục đích, bảo đảm an toàn, hiệu quả, đáp ứng yêu cầu bảo toàn và phát triển nguồn vốn của doanh nghiệp.

Các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị đều được Chủ tịch Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc báo cáo đầy đủ, kịp thời để Hội đồng quản trị xem xét, quyết định, dưới sự giám sát chặt chẽ của Ban kiểm soát. Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát luôn được cung cấp thông tin đầy đủ, kịp thời về tình hình hoạt động sản xuất – kinh doanh và công tác quản lý, điều hành của Công ty, bảo đảm cơ sở cho việc thực hiện tốt chức năng giám sát và quản trị doanh nghiệp.

Công tác công bố thông tin được Công ty thực hiện đúng quy định của pháp luật và các quy định về công bố thông tin đối với công ty đại chúng, bảo đảm tính minh bạch, khách quan và trung thực, phản ánh đầy đủ tình hình tài chính và kết quả hoạt động của Công ty.

Hội đồng quản trị ghi nhận và đánh giá cao những nỗ lực của Công ty trong việc đầu tư nâng cao chất lượng dịch vụ, chủ động đáp ứng nhu cầu sử dụng nước của khách hàng; duy trì ổn định tỷ lệ 100% hộ dân trên địa bàn quản lý được cung cấp nước sạch, qua đó góp phần bảo đảm an sinh xã hội và phục vụ phát triển kinh tế – xã hội tại địa phương.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc:

Hội đồng quản trị đánh giá Ban Giám đốc đã thực hiện đầy đủ chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn theo đúng quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty và các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông. Ban Giám đốc đã phối hợp chặt chẽ trong công tác quản lý, điều hành, chủ động nắm bắt tình hình hoạt động sản xuất – kinh doanh, kịp thời xử lý các vấn đề phát sinh, đồng thời xây dựng và triển khai các giải pháp điều hành phù hợp, hiệu quả.

Thông qua các biện pháp quản lý linh hoạt và quyết liệt, Ban Giám đốc đã góp phần quan trọng trong việc hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do Đại hội đồng cổ đông giao, bảo đảm hoạt động của Công ty diễn ra ổn định, an toàn và hiệu quả.

3. Kế hoạch và định hướng hoạt động của Hội đồng quản trị:

Dự báo trong năm 2026, tình hình kinh tế – xã hội của Việt Nam nói chung và Thành phố Hồ Chí Minh nói riêng sẽ tiếp tục có nhiều cải cách mạnh mẽ, mở ra giai đoạn phát triển mới với nhiều cơ hội song hành cùng không ít thách thức. Trong bối cảnh đó, các doanh nghiệp được yêu cầu phải không ngừng đổi mới, nâng cao năng lực quản trị và năng lực cạnh tranh nhằm phát triển bền vững và đóng góp tích cực vào sự phát triển chung của nền kinh tế.

Trên cơ sở đó, Công ty đặt mục tiêu hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất – kinh doanh đã đề ra; tiếp tục bảo đảm cung cấp nước sạch an toàn, liên tục, ổn định, đáp ứng đầy đủ yêu cầu về chất lượng và áp lực nước theo tiêu chuẩn kỹ thuật hiện hành. Công ty duy trì tỷ lệ 100% hộ dân được cung cấp nước sạch, đồng thời tập trung kiện toàn bộ máy tổ chức, chủ động thích ứng với yêu cầu mới, đẩy mạnh chuyển đổi số, từng bước hiện đại hóa công tác quản lý và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng, hướng tới thực hiện hiệu quả mục tiêu chiến lược “Vì chất lượng cuộc sống”.

Hoạt động của Hội đồng quản trị tiếp tục được thực hiện theo đúng quy định tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Quy chế hoạt động của Hội đồng quản trị và các quy định pháp luật hiện hành. Hội đồng quản trị bảo đảm thực hiện tốt vai trò quản trị, định hướng và giám sát, phối hợp chặt chẽ với Ban Giám đốc và Ban kiểm soát nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, tính minh bạch và hướng tới mục tiêu phát triển ổn định, bền vững của Công ty trong giai đoạn tới.

V. QUẢN TRỊ CÔNG TY

1. Hội đồng quản trị:

a. Thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:

Số lượng cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu của các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 5 năm 2022 – 2027 đến thời điểm lập báo cáo như sau:

Giá trị cổ phần: 10.000 đồng/CP

STT	Họ và tên	Chức danh HĐQT	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu		Ghi chú
			Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	
1	Ông Phạm Tuấn Anh	Chủ tịch HĐQT (kể từ ngày 26/9/2024)	-	-	1.658.000 (Đại diện vốn góp của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV)	17,71	
2	Ông Nguyễn Hoài Nam	Thành viên/ Giám đốc (kể từ ngày 24/4/2025)	-	-	1.658.000 (Đại diện vốn góp của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV)	17,71	
3	Ông Lý Bửu Nghĩa	Thành viên (kể từ ngày 10/10/2025)	-	-	1.658.700 (Đại diện vốn góp của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV)	17,72	Hiện là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Chủ nhiệm Ủy ban kiểm tra Đảng ủy, Phó Tổng Giám đốc Tổng Công ty;
4	Bà Nguyễn Thị Kiều Nguyệt	Thành viên (kể từ tháng 4/2022)	-	-	-	-	Hiện là Ủy viên Ban Thường vụ Đảng ủy, Giám đốc Nhân sự Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn - TNHH MTV; Là thành viên

STT	Họ và tên	Chức danh HĐQT	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu		Ghi chú
			Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	
							HĐQT CTCP Cấp nước Trung An.
5	Ông Văng Công Hiếu	Thành viên (kể từ ngày 24/4/2025)	200	0,002	-	-	Phó Giám đốc đương nhiệm từ ngày 09/9/2025, thời hạn giữ chức vụ là 5 năm.
6	Ông Nguyễn Hữu Trí	Thành viên (kể từ ngày 24/4/2025)	-	-	936.000 (Đại diện vốn góp của Ngân hàng TNHH MTV Số Vikki)	10,00	Hiện là Giám đốc Khối – Khối Quản lý kênh phân phối Ngân hàng TNHH MTV Số Vikki; Là Chủ tịch HĐQT Công ty TNHH MTV Chứng khoán Ngân hàng Số Vikki; Là thành viên HĐQT CTCP Cấp nước Nhà Bè.
7	Ông Hồ Lê Minh	Thành viên (kể từ tháng 4/2022)	488.550	5,13	-	-	Hiện là thành viên HĐQT CTCP Công trình Giao thông Công chánh; Là thành viên HĐQT CTCP Cấp nước Trung An.

*** Thuyết minh liên quan đến thành viên và cơ cấu Hội đồng quản trị:**

Trước đây, thực hiện theo quy định tại Nghị định số 71/2017/NĐ-CP ngày 06/6/2017 của Chính phủ về quản trị công ty áp dụng đối với công ty đại chúng, nhằm hoàn thiện cơ cấu Hội đồng quản trị (HĐQT) theo hướng có thành viên HĐQT độc lập, tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018, Công ty đã triển khai việc mời cổ đông thực hiện quyền đề cử, ứng cử 02 thành viên HĐQT độc lập cho nhiệm kỳ 2017 – 2022. Tuy nhiên, Công ty không nhận được bất kỳ hồ sơ đề cử, ứng cử nào từ phía cổ đông. Nội dung này đã được Đại hội đồng cổ đông thống nhất ghi nhận tại Nghị quyết và Biên bản Đại hội.

Căn cứ quy định của pháp luật hiện hành và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 21/4/2022, tại Đại hội đồng cổ

đồng thường niên năm 2022, Công ty đã tiến hành bầu HĐQT và Ban kiểm soát cho nhiệm kỳ mới (2022 – 2027) do HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ trước đã hết nhiệm kỳ. Theo đó, khi gửi thư mời họp Đại hội, HĐQT đã kèm theo đầy đủ các biểu mẫu và tài liệu liên quan đến việc đề cử, ứng cử thành viên HĐQT và Ban kiểm soát để cổ đông thực hiện quyền của mình theo quy định. Cơ cấu tổ chức, tiêu chuẩn và điều kiện đối với thành viên HĐQT, bao gồm cả thành viên HĐQT độc lập, đã được quy định cụ thể trong tài liệu Đại hội. Tuy nhiên, Công ty không nhận được hồ sơ đề cử, ứng cử của cổ đông đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên HĐQT độc lập.

Trên cơ sở tình hình thực tế nêu trên, Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 đã tiến hành bầu 07 thành viên HĐQT cho nhiệm kỳ 05 năm (2022 – 2027). Do đó, tại thời điểm hiện tại, cơ cấu HĐQT của Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành chưa có thành viên HĐQT độc lập theo quy định tại Luật Doanh nghiệp năm 2020 và khoản 4 Điều 276 Nghị định số 155/2020/NĐ-CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.

Như vậy, trong quá trình hoạt động, mặc dù Công ty đã quan tâm và chủ động triển khai các biện pháp nhằm mời gọi, tìm kiếm nhân sự tham gia HĐQT với tư cách là thành viên độc lập theo đúng quy định của pháp luật, tuy nhiên đến nay Công ty vẫn chưa tìm được ứng viên phù hợp để đảm nhiệm vị trí này. Trong thời gian tới, Công ty sẽ tiếp tục rà soát, tìm kiếm và giới thiệu các ứng viên đáp ứng đầy đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định để trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, bầu bổ sung thành viên HĐQT độc lập cho nhiệm kỳ 2022 – 2027, nhằm bảo đảm tuân thủ quy định của pháp luật và tiếp tục nâng cao hiệu quả quản trị công ty.

b. Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị Công ty không thành lập các tiểu ban trực thuộc. Các thành viên Hội đồng quản trị thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của mình theo sự phân công cụ thể của Hội đồng quản trị, bảo đảm tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, đồng thời đáp ứng yêu cầu quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh một cách hiệu quả và minh bạch.

Việc phân công nhiệm vụ được thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ chuyên môn và kinh nghiệm của từng thành viên, nhằm tối ưu hóa hiệu quả quản trị và giám sát hoạt động của Ban Giám đốc, đồng thời bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ trong công tác điều hành và ra quyết định của Hội đồng quản trị.

c. Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã thực hiện chức năng quản lý và điều hành hoạt động của Công ty thông qua 04 phiên họp Hội đồng quản trị và việc lấy ý kiến biểu quyết bằng văn bản giữa các phiên họp, với tổng cộng 12 lần lấy ý kiến. Việc tổ chức các phiên họp và lấy ý kiến biểu quyết được thực hiện đúng trình tự, thủ tục theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản hướng dẫn có liên quan, Điều lệ Công ty và Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, đồng thời chịu sự giám sát chặt chẽ của Ban kiểm soát. Theo đó, toàn bộ hồ sơ lấy ý kiến Hội đồng quản trị đều được gửi đến các thành viên Ban kiểm soát đúng thể thức, nội dung và thời hạn theo quy định, tương tự như đối với các thành viên Hội đồng quản trị.

Nội dung trọng tâm được Hội đồng quản trị xem xét, thảo luận và quyết nghị trong các phiên họp và các đợt lấy ý kiến bằng văn bản bao gồm: việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; các vấn đề liên quan đến hợp đồng

mua bán sỉ nước sạch giữa Công ty và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn; chế độ tiền lương, thưởng và phúc lợi đối với người lao động; cùng các nội dung khác thuộc công tác quản lý, điều hành Công ty.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã ban hành tổng cộng **35** nghị quyết và **08** quyết định liên quan đến công tác quản lý, điều hành thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.

Hoạt động của Hội đồng quản trị trong năm bảo đảm tuân thủ đầy đủ các quy định của Điều lệ Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị cũng như các quy định pháp luật hiện hành, đồng thời được thực hiện dưới sự giám sát của Ban kiểm soát. Các vấn đề thuộc thẩm quyền Hội đồng quản trị đều được Chủ tịch Hội đồng quản trị và Giám đốc Công ty báo cáo để Hội đồng quản trị xem xét, quyết định theo đúng quy định. Các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát luôn được cung cấp đầy đủ, kịp thời thông tin về tình hình hoạt động của Công ty.

Công tác công bố thông tin được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật, bảo đảm tính minh bạch, khách quan và phản ánh trung thực tình hình hoạt động của Công ty.

Trong năm 2025, Hội đồng quản trị đã phối hợp với Ban Giám đốc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên; đồng thời thực hiện việc lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định pháp luật. Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được ban hành với các nội dung chủ yếu như sau:

Số TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung thông qua
1	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên 2025	24/4/2025	<ul style="list-style-type: none">- Thông qua Báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản trị Công ty năm 2024.- Thông qua Báo cáo của Ban kiểm soát về việc thẩm định tình hình sản xuất kinh doanh năm 2024; báo cáo kết quả hoạt động của Ban kiểm soát năm 2024.- Thông qua Báo cáo tài chính năm 2024 đã kiểm toán và Báo cáo của kiểm toán độc lập.- Thông qua việc phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2024 và chia cổ tức cho cổ đông từ lợi nhuận còn lại năm 2023 trở về trước.- Thông qua Định hướng phát triển và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025; đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị xem xét điều chỉnh các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh chủ yếu và các giải pháp cho phù hợp với tình hình thực tế trong năm 2025.- Thông qua việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2025.- Thông qua mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Người phụ trách quản trị/ Thư ký Hội

Số TT	Số Nghị quyết/ Quyết định	Ngày	Nội dung thông qua
			<p>đồng quản trị năm 2025.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thông qua báo cáo tình hình thực hiện Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2024; thông qua đơn giá Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch năm 2025 và ủy quyền cho Hội đồng quản trị thương thảo, ký kết Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch (điều chỉnh) năm 2025 giữa Công ty và Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV. - Thông qua việc thay đổi, điều chỉnh ngành nghề kinh doanh của Công ty; sửa đổi khoản 1 Điều 4 về ngành, nghề kinh doanh của Công ty tại Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty phản ánh việc thay đổi, điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh của Công ty; đồng thời giao/ủy quyền cho Giám đốc đồng thời là Người đại diện theo pháp luật của Công ty triển khai các công việc liên quan đến thay đổi, điều chỉnh ngành, nghề kinh doanh của Công ty theo quy định của pháp luật. - Thông qua việc miễn nhiệm chức danh thành viên Hội đồng quản trị của ông Nguyễn Doãn Xã, ông Trần Quang Phương và ông Tạ Chương Lâm, kể từ ngày 24/4/2025 và Đại hội đồng cổ đông tiến hành bầu bổ sung 03 thành viên Hội đồng quản trị (ông Nguyễn Hoài Nam, ông Nguyễn Hữu Trí và ông Văng Công Hiếu). - Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022-2027 và trúng cử làm thành viên Hội đồng quản trị.
2	Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông (thông qua bằng hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản)	10/10/2025	<ul style="list-style-type: none"> - Thông qua việc Miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 5 năm 2022 - 2027 đối với bà Nguyễn Thị Bảo Châu. - Thông qua kết quả bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 5 năm 2022 - 2027, với tổng số cổ phần bầu cho ứng viên là 8.842.939, đạt tỷ lệ 94,48% trên tổng số cổ phần có quyền bầu của Công ty. <p>Ông Lý Bửu Nghĩa trúng cử chức vụ thành viên Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành nhiệm kỳ 5 năm 2022 – 2027.</p>

d. Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành:

Hiện tại, do Công ty chưa có thành viên Hội đồng quản trị độc lập theo quy định pháp luật, các thành viên Hội đồng quản trị hiện tại thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn của mình theo sự phân công của Hội đồng quản trị.

Các nhiệm vụ được phân công bảo đảm tuân thủ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, đồng thời đáp ứng yêu cầu quản lý, giám sát hoạt động của Ban Giám đốc và hỗ trợ ra quyết định chiến lược. Việc thực hiện chức năng này giúp nâng cao hiệu quả quản trị, bảo đảm sự minh bạch và trách nhiệm giải trình trong toàn bộ hoạt động của Hội đồng quản trị.

e. Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: Không có.

f. Đào tạo quản trị Công ty:

Trong năm 2025, Công ty đã tạo điều kiện để các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc, Kế toán trưởng và Người phụ trách quản trị/Thư ký Công ty tham dự các chương trình đào tạo ngắn hạn, tập trung vào các lĩnh vực liên quan đến quản trị doanh nghiệp, quản lý tài chính, pháp luật doanh nghiệp và các kỹ năng hỗ trợ hoạt động điều hành.

Việc đào tạo này nhằm nâng cao năng lực quản lý, giám sát và điều hành, cập nhật kiến thức mới theo quy định pháp luật, thực tiễn kinh doanh và xu hướng phát triển của ngành, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị và phát triển bền vững của Công ty.

2. Ban kiểm soát:

a. Thành viên và cơ cấu Ban kiểm soát:

Số lượng cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu của các thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 5 năm 2022 – 2027 đến thời điểm lập báo cáo như sau:

Giá trị cổ phần: 10.000 đồng/CP

STT	Họ và tên	Chức danh BKS	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu		Ghi chú
			Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	
1	Bà Nguyễn Thị Thu Hương	Trưởng BKS (kể từ ngày 21/4/2022)	1.000	0,011	-	-	-
2	Bà Phạm Thị Phương Linh	Thành viên (kể từ tháng 4/2022)	-	-	-	-	Hiện là Phó Trưởng phòng Kế toán – Tài chính Ngân hàng TNHH MTV Số Vikki;

STT	Họ và tên	Chức danh BKS	Cổ phần trực tiếp sở hữu		Cổ phần đại diện sở hữu		Ghi chú
			Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	Số lượng	Tỷ lệ % vốn điều lệ	
							Là thành viên BKS CTCP Cấp nước Phú Hoà Tân, CTCP Cấp nước Nhà Bè, CTCP Cấp nước Gia Định.
3	Bà Phạm Thiên Trinh	Thành viên (kể từ tháng 4/2022)	-	-	-	-	Hiện là Chuyên viên Phòng Kế toán – Tài chính Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV.

b. Hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong năm 2025, Ban kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức năng giám sát công tác quản lý, điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua việc tham dự, đóng góp ý kiến tại các phiên họp của Hội đồng quản trị, giám sát việc thực hiện lấy ý kiến biểu quyết của các thành viên Hội đồng quản trị bằng văn bản và thông qua các báo cáo tình hình tài chính quý, báo cáo tài chính năm và các báo cáo định kỳ khác của Công ty.

Nội dung chủ yếu của các phiên họp Ban Kiểm soát bao gồm:

- Kiến nghị các công ty kiểm toán được chấp thuận để Hội đồng quản trị lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm;
- Thẩm định và đánh giá báo cáo tài chính năm của Công ty;
- Đánh giá hiệu quả quản lý và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc, cũng như tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty thông qua báo cáo tài chính và các báo cáo định kỳ của Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc.

Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2025 đã góp phần nâng cao tính minh bạch, hiệu quả quản lý và tuân thủ pháp luật, đồng thời hỗ trợ Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc ra quyết định điều hành phù hợp với chiến lược phát triển bền vững của Công ty.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban kiểm soát:

a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

*** Đối với thù lao:**

Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025, Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua mức thù lao cho các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát trong năm 2025 như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị: 7.000.000 đồng/người/tháng

- Thành viên Ban kiểm soát: 4.000.000 đồng/người/tháng

(Riêng Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát do đảm nhận công tác chuyên trách nên không nhận thù lao).

*** Đối với tiền lương:**

- Chủ tịch Hội đồng quản trị, Trưởng Ban kiểm soát (không hưởng thù lao) hưởng lương chuyên trách theo hệ thống thang bảng lương của doanh nghiệp (áp dụng Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 và Thông tư 003/2025/TT- BNV ngày 28/04/2025).

- Các thành viên trong Ban Giám đốc hưởng lương ban điều hành theo hệ thống thang bảng lương của doanh nghiệp (áp dụng Nghị định 44/2025/NĐ-CP ngày 28/02/2025 và Thông tư 003/2025/TT- BNV ngày 28/04/2025).

*** Đối với tiền thưởng:**

Căn cứ lợi nhuận sau thuế và sau khi đã trích các quỹ theo quy định, Đại hội đồng cổ đông sẽ quyết định quỹ thưởng cụ thể cho Ban quản lý, điều hành. Căn cứ quỹ thưởng do Đại hội đồng cổ đông thông qua, Công ty sẽ phân phối cho các thành viên.

*** Các lợi ích khác:**

Ngoài tiền lương, thù lao, tiền thưởng đã trình bày trên, người quản lý công ty được trang bị các phương tiện và dụng cụ làm việc để phục vụ công tác theo quy định.

b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: _

STT	Người thực hiện giao dịch	Quan hệ với người nội bộ	Số cổ phiếu sở hữu đầu kỳ		Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ		Lý do tăng, giảm (mua, bán, chuyển đổi, thưởng,...)
			Số cổ phiếu	Tỷ lệ	Số cổ phiếu	Tỷ lệ	
-	-	-	-	-	-	-	-

c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

* Giao dịch giữa Công ty và cổ đông lớn là Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV tập trung vào các hợp đồng mua bán sỉ nước sạch; hợp đồng nhượng quyền sử dụng bản quyền và dịch vụ phần mềm Arcgis; hợp đồng thuê lại tài sản (mạng lưới cấp nước cấp 3) để hoạt động và khai thác; hợp đồng truyền thông và các chi phí dịch vụ khác; cụ thể như sau:

STT	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Quan hệ với Công ty	Nội dung giao dịch
1	Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn TNHH MTV	Cổ đông lớn và có 3 thành viên đại diện vốn góp tham gia HĐQT	Hợp đồng thuê tài sản hoạt động, giao dịch phát sinh năm 2025 với giá trị (chưa bao gồm VAT) là 1.001.033.470 đồng.

STT	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Quan hệ với Công ty	Nội dung giao dịch
2	-nt-	-nt-	Bản thoả thuận và Phụ lục Hợp đồng về điều chỉnh đơn giá Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch (qua đồng hồ tổng) năm 2024, giá trị điều chỉnh (chưa bao gồm VAT) là 13.242.662.503 đồng (đơn giá điều chỉnh tăng thêm 331,18 đồng/m3).
3	-nt-	-nt-	<p>- Bản thoả thuận và Hợp đồng mua bán sỉ nước sạch từ kỳ 1 đến kỳ 12 năm 2025, giá trị hợp đồng (chưa bao gồm VAT) là 291.052.155.701 đồng (đơn giá 7.422,83 đồng/m3).</p> <p>- Biên bản về việc điều chỉnh đơn giá mua bán sỉ nước sạch năm 2025, giá trị điều chỉnh (chưa bao gồm VAT) là 1.280.611.762 đồng (đơn giá điều chỉnh tăng thêm 32,66 đồng/m³).</p>
4	-nt-	-nt-	Hợp đồng nhượng quyền sử dụng bản quyền phần mềm Arcgis với giá trị (không chịu thuế) 2.649.946.628 đồng
5	-nt-	-nt-	Hợp đồng thực hiện kế hoạch và thỏa thuận hợp tác truyền thông năm 2025 với giá trị (chưa bao gồm VAT) là 123.971.044 đồng.
6	-nt-	-nt-	Chi phí cho các khóa tập huấn, giáo dục đào tạo với tổng giá trị (chưa bao gồm VAT) là 34.700.781 đồng

* Giao dịch giữa Công ty và đơn vị có liên quan của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV, cụ thể như sau:

STT	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Quan hệ với Công ty	Nội dung giao dịch
1	Công ty Cổ phần Cơ khí Công trình Cấp nước	Đơn vị có liên quan của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV	Hợp đồng về việc kiểm tra sửa chữa đồng hồ nước cơ khí và đồng hồ nước có cơ cấu điện tử, giao dịch phát sinh trong năm 2025 (chưa bao gồm VAT) là 114.100.000 đồng.

STT	Cá nhân, đơn vị thực hiện giao dịch với Công ty	Quan hệ với Công ty	Nội dung giao dịch
2	Xí nghiệp Cấp nước Sinh hoạt Nông thôn	Đơn vị có liên quan của Tổng Công ty Cấp nước Sài Gòn – TNHH MTV	Chi phí phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2025 với giá trị (chưa bao gồm VAT) là 5.620.005 đồng

Các hợp đồng, giao dịch trên đều được thông qua Hội đồng quản trị và được sự giám sát của Ban kiểm soát trước khi tiến hành ký kết.

d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

Công ty nghiêm túc thực hiện đầy đủ các quy định pháp luật về quản trị công ty, đồng thời duy trì nền tảng quản trị minh bạch và hiệu quả, góp phần bảo vệ quyền lợi cổ đông, nâng cao uy tín và hình ảnh của Công ty trên thị trường.

VI. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

1. Ý kiến kiểm toán:

Trích văn bản số 36/2026/UHYHCM-BCKTĐL ngày 25/3/2026 của Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY về Báo cáo kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc vào ngày 31/12/2025 của Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành (đính kèm).

Ý kiến của kiểm toán viên:

“ Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành tại ngày 31/12/2025, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính”.

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (Đính kèm)

Trên đây là Báo cáo thường niên về hoạt động của Công ty Cổ phần Cấp nước Bến Thành trong năm 2025./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước;
- Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội;
- Chủ tịch HĐQT TCT Cấp nước Sài Gòn; “để báo cáo”
- Các thành viên HĐQT Công ty;
- Các thành viên BKS Công ty;
- Ban Giám đốc Công ty;
- Kế toán trưởng Công ty;
- Lưu: VT, HĐQT.



GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hoài Nam